Mẫu số 40 - DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A M
TỈNH K G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **64/**2017/QĐST- HNGĐ
"Về việc Xin ly hôn"

A M, ngày 17 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2017/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị M**, sinh năm 1983;

Cư trú: ấp Ngọc T, xã V K Đ, huyện A M, tỉnh K Gi

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1986;

Cư trú: ấp 10 H, xã Đ H, huyện A M, tỉnh K G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị M và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Võ Thị M và anh Nguyễn Văn Q cùng thống nhất xác định chưa có con chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản và nợ: Chị Võ Thị M và anh Nguyễn Văn Q cùng thống nhất xác định: Không có tài sản chung, vợ chồng không nợ người khác, người khác không nợ vợ chồng. Nếu sau khi ly hôn, lại phát sinh có nợ người khác thì người nào trực tiếp vay, mượn, mua bán…thì phải tự chịu trách nhiệm trả.

- *Về án phí*: 150.000 đồng *(300.000 đồng x 50%)*, chị Võ Thị M và anh Nguyễn Văn Q thỏa thuận: Chị Võ Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm dân sự 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai thu số 0000340 ngày 30/5/2017 của Chi cục Thi hành án huyện An Minh. Chị Võ Thị M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- CC THADS huyện;
- UBND xã V K Đ;
- Lưu: VP, HSVA.

Lê Mỹ Huê